TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **258**/2019/QĐST- HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 16 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 257/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019 giữa:

Bà **Lê Thị O,** sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số nhà 48, tổ 4, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Ông **Nhữ Ngọc N**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị O và ông Nhữ Ngọc N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao con chung cháu Nhữ Lê Trà M, sinh ngày 26/9/2014 cho bà Lê Thị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao con chung cháu Nhữ Lê Ngọc Ph, sinh ngày 30/9/2008 cho ông Nhữ Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu Nhữ Lê Trà M và cháu Nhữ Lê Ngọc Ph trưởng thành. Bà O và ông N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung:* Bà Lê Thị O và ông Nhữ Ngọc N không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Lê Thị O phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002454 ngày 06/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị O số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ông Nhữ Ngọc N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THA dân sự Hàm Yên;
- UBND phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang –TQ (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mạc Văn Tuyến